

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành chuẩn đầu ra ngành Luật trình độ đại học

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH BẮC

Căn cứ Luật Giáo dục đại học năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;

Căn cứ vào Quyết định số 350/QĐ-TTg ngày 26/12/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Kinh Bắc;

Căn cứ Thông tư 17/2021/TT-BGDDT ngày 22/06/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường ĐH Kinh Bắc;

Theo đề nghị của Phòng Quản lý Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này chuẩn đầu ra ngành Luật trình độ đại học của Trường Đại học Kinh Bắc.

Điều 2. Chuẩn đầu ra ngành Luật trình độ đại học được áp dụng từ năm học 2021-2022; là cơ sở để Nhà trường xây dựng và điều chỉnh chương trình đào tạo; đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, phương pháp đánh giá nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng đào tạo; là cam kết về chất lượng đào tạo của Nhà trường đối với xã hội.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan trực thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Lưu VT/.



TS. Nguyễn Văn Hòa

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH LUẬT TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

(Kèm theo Quyết định số: 874/QĐ-DHKB ngày 02 tháng 11 năm 2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh Bắc)

I. Một số thông tin chung

1. Tên chuyên ngành đào tạo: Luật
2. Mã ngành đào tạo: 7730101
3. Trình độ đào tạo: Đại học
4. Thời gian đào tạo: 3,5-04 năm
5. Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân Luật

II. Mục tiêu

1. Mục tiêu chung

Đào tạo người học phát triển một cách toàn diện:

MT1: Có phẩm chất đạo đức, chính trị, có ý thức nghề nghiệp, thái độ lao động tốt, có ý thức phục vụ nhân dân, có sức khoẻ, khả năng tham gia vào các hoạt động xã hội, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

MT2: Có thế giới quan, nhận sinh quan rõ ràng, có khả năng nhận thức, đánh giá các hiện tượng một cách logic và tích cực.

MT3: Có kiến thức chuyên môn vững vàng, kỹ năng thực hành thành thạo, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, biết giải quyết các vấn đề chuyên môn trong lĩnh vực Luật.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về kiến thức:

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo cử nhân ngành Luật của Trường Đại học Kinh Bắc sẽ nắm vững các khái kiến thức giáo dục đại cương, kiến thức ngành, kiến thức chuyên ngành. Trong đó:

KT1: Kiến thức giáo dục đại cương gồm kiến thức của một số ngành khoa học về chính trị, kinh tế, văn hóa, lịch sử, tâm lý là nền tảng cho việc tiếp nhận, nghiên cứu và phát triển tri thức về nhà nước và pháp luật của chương trình đào tạo cử nhân ngành Luật; kiến thức về công nghệ thông tin, ngoại ngữ...

KT2: Kiến thức cơ sở ngành và kiến thức chuyên ngành gồm kiến thức lý luận và thực tiễn về Nhà nước và pháp luật nói chung; kiến thức chuyên sâu về pháp luật và thực tiễn pháp lý Việt Nam hiện hành thuộc các lĩnh vực pháp luật cơ bản cho phép sinh viên có thể vận dụng để giải quyết các vấn đề pháp lý trong các lĩnh vực pháp luật về hành chính, hình sự, dân sự, kinh tế, quốc tế.

2.2. Về kỹ năng

* Kỹ năng cứng



CDR3	Năm vững kiến thức giáo dục QPAN và năng lực thể chất.
CDR4	Có trình độ Tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT theo Thông tư 03/2014/TT-BTTTT
CDR5	Sử dụng ngoại ngữ đạt trình độ giao tiếp thông thường, tương đương 3/6 hoặc trình độ khác tương đương.
CDR6	Giải thích được các kiến thức cơ bản về Luật và các vấn đề liên quan.
CDR7	Áp dụng được kiến thức cơ bản kiến thức của một số ngành khoa học về chính trị, kinh tế, văn hóa, lịch sử, tâm lý là nền tảng cho việc tiếp nhận, nghiên cứu và phát triển tri thức về nhà nước và pháp luật
CDR8	Vận dụng được kiến thức liên ngành về kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, địa lý, khoa học công nghệ, luật pháp góp phần tích cực vào nghiên cứu, thực hiện pháp luật
CDR9	Hiểu biết kiến thức lý luận và thực tiễn về Nhà nước và pháp luật nói chung
CDR10	Hiểu biết kiến thức chuyên sâu về pháp luật và thực tiễn pháp lý Việt Nam hiện hành thuộc các lĩnh vực pháp luật cơ bản
CDR11	Vận dụng được các kiến thức chuyên ngành để giải quyết các vấn đề pháp lý trong các lĩnh vực pháp luật về hành chính, hình sự, dân sự, kinh tế và quốc tế
CDR12	Áp dụng kiến thức Luật để tư vấn luật, trợ giúp pháp lý, bảo vệ quyền lợi cho khách hàng.

2. Chuẩn về kỹ năng (bao gồm kỹ năng cứng và kỹ năng mềm)

CDR13	Kỹ năng nghiên cứu, đánh giá tính hợp lý của luật thực định trong mối quan hệ với lý luận, phát hiện và giải quyết các vấn đề từ đơn giản đến phức tạp thuộc lĩnh vực khoa học pháp lý.
CDR14	Kỹ năng tìm kiếm, phân tích và đánh giá các văn bản pháp luật có liên quan đến công việc của mình.
CDR15	Kỹ năng phân tích các tình huống pháp lý từ thực tiễn và đưa ra giải pháp chuyên môn để giải quyết.
CDR16	Kỹ năng tư vấn, xây dựng lập luận pháp lý và bảo vệ quan điểm cá nhân trong thực hành nghề luật.
CDR17	Kỹ năng đàm phán và soạn thảo các văn bản có tính pháp lý phục vụ cho các công việc thuộc lĩnh vực pháp luật liên quan đến công việc đàm nhiệm.
CDR18	Kỹ năng khởi nghiệp trong nghề luật,